

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sinh phẩm chẩn đoán invitro các loại năm 2024-2025”, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Xuân Nam, nhân viên Phòng Vật tư thiết bị Y tế, Số dt: 0397462741.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).
 - Nhận qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).
 - Nhận qua email: **cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn**.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ **08h00** ngày **10** tháng **09** năm **2024** đến trước **17h00** ngày **20** tháng **09** năm **2024**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **120** ngày, kể từ ngày báo giá được ký và nằm trong khoảng thời gian tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa, thiết bị y tế, linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao, như sau:

(Danh mục hàng hóa đính kèm)

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho vật tư Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện

Đa khoa Khu vực Cai Lậy (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT.

Q. GIÁM ĐỐC

DANH MỤC HÀNG HÓA

(kèm theo công văn số: 1718/BVĐKCL-VTTBYT ngày 10 tháng 09 năm 2024)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
1	Test nhanh định tính phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B (HbsAg)	Khay thử phát hiện định tính kháng nguyên virus viêm gan B. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$. - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$.	Test
2	Test nhanh định tính phát hiện kháng thể virus viêm gan B (HbsAb)	Khay thử phát hiện định tính phát hiện kháng thể HBsAb. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy: $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 98\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$	Test
3	Test nhanh định tính phát hiện nguyên vỏ capsid viêm gan B (HbeAg)	Khay thử phát hiện định tính sự có mặt kháng nguyên vỏ capsid của virus viêm gan B hay một dạng Protein virus do các tế bào của virus viêm gan B (HBV) tiết ra trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$. - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$.	Test
4	Test nhanh định tính phát hiện kháng thể kháng virus viêm gan C (HCV)	Khay thử phát hiện định tính kháng thể kháng virus viêm gan C. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$. - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$.	Test
5	Test nhanh định tính phát hiện kháng nguyên ung thư gan (AFP)	Khay thử phát hiện định tính AFP trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương để hỗ trợ Nhóm chẩn đoán Ung thư biểu mô tế bào gan. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
6	Test nhanh định tính phát hiện nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu	Định tính phát hiện 04 nhóm chất gây nghiện trong nước tiểu: + Amphetamin (AMP) + Marijuana (THC) + Morphine (MOR) + Methamphetamines (MET) - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$	Test
7	Test nhanh định tính phát hiện kháng thể virus Rubella (Rubella IgG/IgM)	Khay thử định tính phát hiện kháng thể kháng virus Rubella. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$	Test
8	Test nhanh định định tính kháng thể Giang Mai (Syphilis IgG/IgM)	Khay thử xét nghiệm sắc ký miễn dịch dòng chảy để phát hiện định tính kháng thể Treponema pallidum. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$	Test
9	Test nhanh phát hiện định tính Troponin I cơ tim	Khay thử nhanh phát hiện nhồi máu cơ tim. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. Độ nhạy: $\geq 97\%$. Độ đặc hiệu: $\geq 99\%$ Độ chính xác: $\geq 99\%$	Test
10	Test xét nghiệm nhanh kháng nguyên Dengue	Khay thử dùng để phát hiện định tính kháng nguyên sốt xuất huyết NS1. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$	Test
11	Test nhanh xét nghiệm nhanh kháng thể kháng Dengue	Khay thử dùng để phát hiện định tính kháng thể IgM & IgG đặc hiệu với vi-rút sốt xuất huyết. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
12	Test nhanh xét nghiệm định tính kháng thể kháng HIV-1/2	<p>Khay thử xét nghiệm chẩn đoán In-vitro định tính phát hiện kháng thể kháng HIV-1 và/hoặc HIV-2. Hoạt chất chính: Kháng nguyên tái tổ hợp HIV-1 + HIV-2, Kháng nguyên tái tổ hợp HIV-1, Kháng nguyên tái tổ hợp HIV-2 Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$</p>	Test
13	Tes nhanh xét nghiệm Determine HIV- ½	<p>Hàm lượng chính khay thử: Antibody, anti HIV-1, Antibody, Anti HIV-2, Antigen (pGO9-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (pGO11-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (PjC100) HIV-2, Antigen, (pOM10/PV361) HIV-1, Antigen, (pTB319/XL-1) HIV-1, HIV-1 Peptide Antigen, HIV-2 peptide Antigen. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ - Độ chính xác $\geq 99\%$ Nằm trong khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2020</p>	Test
14	Test nhanh xét nghiệm Bioline HIV 1/2	<p>Khay thử phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 . Cộng hợp vàng: kháng nguyên tái tổ hợp HIV-1 gp41, p24, HIV-2 gp36 - keo vàng Vạch thử 1: kháng nguyên tái tổ hợp HIV-1 (gp41, p24). Vạch thử 2: kháng nguyên tái tổ hợp HIV -2 (gp36). Vạch chứng: huyết thanh dê kháng HIV. Mẫu bệnh phẩm: Huyết tương/Huyết thanh/Máu toàn phần. - Độ nhạy $\geq 99\%$ - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ Được ban hành trong Hướng dẫn Quản Lý, Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của BHYT hiện hành</p>	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính
15	Test phát hiện nhanh Helicobacter Pylori trên niêm mạc dạ dày	Test phát hiện nhanh Helicobacter Pylori trên niêm mạc dạ dày dựa vào khả năng sinh enzyme urease và phản ứng thủy phân urea. - Dạng bào chế: Gel - PH: $6,8 \pm 0.5$ - Thời gian dương tính với dung dịch urease với cách nồng độ: + 100UI/mL: 10 - 20 giây + 20UI/mL: 60 - 120 giây + 4UI/mL: 5-20 phút Thời gian phân hủy (bán rã) ≥ 12 tháng Có chứng nhận IVD	Test
Tổng cộng: 15 khoản			

MẪU BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa, thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Thông số kỹ thuật	Hãng SX/Nước SX	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền
1												
n	...											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ký báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))